

## **NGHỊ QUYẾT**

### **về lãnh đạo xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đến năm 2025**

-----

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 xác định “đến năm 2025, có 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới, 8/8 huyện đạt nông thôn mới. Có từ 20 - 30% xã nông thôn mới nâng cao và 10% xã nông thôn mới kiểu mẫu; xây dựng tỉnh Tiền Giang đạt chuẩn nông thôn mới”. Nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết về lãnh đạo xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 như sau:

#### **I- KẾT QUẢ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2010 - 2020**

Với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, sự chung sức, chung lòng của Nhân dân, qua 10 năm triển khai Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 13/7/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa IX) về lãnh đạo xây dựng nông thôn mới đến năm 2020 gắn với thực hiện Nghị quyết 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đạt được nhiều kết quả rất quan trọng. Đến nay, đã có 119 xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới, chiếm 83,21% tổng số xã của tỉnh (*bao gồm xã Mỹ Phước đã được sáp nhập vào thị trấn Mỹ Phước*); có 09 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, chiếm tỷ lệ 6,29%; bình quân số tiêu chí đạt được là 17,68 tiêu chí/xã; có 02 huyện (*huyện Chợ Gạo và huyện Gò Công Đông*) đạt chuẩn nông thôn mới; 03 đô thị (*thành phố Mỹ Tho, thị xã Cai Lậy và thị xã Gò Công*) hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (*đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra*). Từ đó, đã góp phần thay đổi diện mạo nông thôn, hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư ngày càng hoàn chỉnh, môi trường, cảnh quan nông thôn xanh, sạch và đẹp hơn; giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn, an ninh chính trị được giữ vững. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng lên; thu nhập bình quân đầu người/năm ở khu vực nông thôn năm 2020 tăng 2,92 lần so với năm 2011, tỷ lệ hộ nghèo ở nông thôn giảm từ 9,63% năm 2011 xuống còn 1,87% năm 2020, khoảng cách phát triển giữa nông thôn - đô thị từng bước được thu hẹp.

Công tác tuyên truyền, vận động xây dựng nông thôn mới được thực hiện bằng nhiều hình thức, nhận thức trong cán bộ, đảng viên và người dân về vị trí, vai trò quan trọng của nông nghiệp, nông dân, nông thôn ngày càng được nâng lên. Phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” và “Tiền Giang chung sức xây dựng nông thôn mới” đã trở thành động lực, có sức lan tỏa mạnh mẽ, sâu rộng từ tỉnh đến cơ sở, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị các cấp và

toàn xã hội, đặc biệt là sự đồng lòng hưởng ứng của người dân; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đã triển khai hiệu quả vai trò giám sát và phản biện xã hội, phát huy dân chủ, vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới ở một số địa phương còn thấp so với mặt bằng chung của tỉnh. Chất lượng đạt chuẩn và việc duy trì bền vững của một số xã sau khi đạt chuẩn còn hạn chế; môi trường ở nông thôn tuy được quan tâm nhưng vẫn còn có địa phương chưa thật sự chuyển biến; tỷ lệ thu gom và phân loại rác thải sinh hoạt còn hạn chế, việc sử dụng quá liều lượng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp làm ảnh hưởng đến môi trường sống, ô nhiễm nguồn nước và tài nguyên đất. Việc giữ gìn, khai thác, tôn tạo và sử dụng các thiết chế văn hóa, các công trình hạ tầng đã được đầu tư chưa thật sự hiệu quả; tình hình trật tự xã hội ở nông thôn có lúc, có nơi còn diễn biến phức tạp.

Một ít địa phương chưa quan tâm đến tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, chưa chú trọng phát triển kinh tế nông thôn; tỷ lệ nông sản sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm còn hạn chế; hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ thương mại nông thôn, thu mua nông sản, chế biến và cơ giới hóa chưa đồng bộ; việc áp dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp hiệu quả chưa cao. Vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư nông thôn chưa thật sự phát huy, chưa khơi dậy được tinh thần tự nguyện và nguồn lực tự nguyện cũng như trách nhiệm của nhân dân trong xây dựng nông thôn mới.

## **II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI ĐẾN NĂM 2025**

### **1. Quan điểm**

- Xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ trọng yếu của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, phải được thực hiện thường xuyên, liên tục. Xây dựng nông thôn mới theo phương châm phát huy nội lực của cộng đồng dân cư địa phương là chính; các hoạt động cụ thể do chính cộng đồng người dân bàn bạc dân chủ, công khai để quyết định trên cơ sở các quy định của Nhà nước, có sự tư vấn của các cơ quan, cán bộ chuyên môn. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật, nguồn lực,... để người dân thực hiện vai trò làm chủ thông qua cộng đồng, mọi việc thực hiện theo nguyên tắc dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng.

- Thực hiện chương trình nông thôn mới trên cơ sở kế thừa và lồng ghép các chương trình, mục tiêu quốc gia, chương trình hỗ trợ mục tiêu, các chương trình, dự án khác đang triển khai ở nông thôn, có bổ sung dự án hỗ trợ đối với các lĩnh vực cần thiết; có cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư của các thành phần kinh tế và huy động sự đóng góp của các tầng lớp nhân dân.

- Xây dựng nông thôn mới gắn với công nghiệp hóa nông nghiệp, đô thị hóa nông thôn; đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị, phát triển hài hòa kinh tế - xã hội và môi trường; tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng hạ tầng kinh tế - xã hội ở

nông thôn; trong đó quan tâm hoàn thiện và cải tạo hệ thống cơ sở hạ tầng thiết yếu của các xã; tăng cường phát triển dịch vụ thương mại nông thôn.

- Xây dựng nông thôn mới phải gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, trên cơ sở xây dựng nền nông nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng giá trị, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội đặc thù của từng địa phương, thích ứng với biến đổi khí hậu, với phát triển công nghiệp - dịch vụ, du lịch nông thôn. Chú trọng bảo vệ môi trường, cải tạo cảnh quan nông thôn, các giá trị văn hóa truyền thống; hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; quốc phòng an ninh trật tự được giữ vững và tăng cường. Phát huy sức mạnh toàn dân, tinh thần đoàn kết và vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng nông thôn mới.

## **2. Mục tiêu**

### **2.1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục giữ vững và nâng chất đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; huyện đạt chuẩn nông thôn mới; thành phố, thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hoàn chỉnh, gắn với quá trình đô thị hóa; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn; đảm bảo môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn; đời sống nông thôn giàu bản sắc văn hóa truyền thống, thu hẹp khoảng cách giữa nông thôn và thành thị.

### **2.2. Mục tiêu cụ thể**

Đến cuối năm 2025:

- Thu nhập bình quân đầu người ở khu vực nông thôn tăng thêm ít nhất 1,8 lần so với năm 2020; tỷ lệ hộ nghèo được kéo giảm theo chuẩn của từng giai đoạn.

- Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước từ hệ thống cấp nước tập trung đạt trên 97%; tỷ lệ hộ có nước hợp vệ sinh đạt 100%.

- 100% số xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới, có từ 20 - 30% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 10% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- 8/8 huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới.

- Xây dựng tỉnh Tiền Giang đạt chuẩn nông thôn mới.

## **III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1.** Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức quán triệt và tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong cán bộ, đảng viên, hội viên và nhân dân về vị trí vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng nông thôn mới trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; nâng cao chất lượng các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới; cam kết thi đua xây dựng nông thôn mới bằng những nội dung cụ thể, sát với tình hình thực tế phát triển của tỉnh.

**2.** Rà soát, hoàn thiện các cơ chế chính sách hỗ trợ xây dựng nông thôn mới, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; tập trung chỉ đạo hoàn thiện tổ chức bộ máy thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới ở các cấp đồng bộ,

thống nhất (*tỉnh, huyện, xã*) theo quy định và hướng dẫn của Trung ương; nâng cao năng lực và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ các cấp ngày càng chuyên nghiệp, tâm huyết để tham mưu xây dựng nông thôn mới.

**3.** Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới cấp huyện, xã đảm bảo khả thi, hiệu quả, phát huy lợi thế của từng địa phương; thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương.

**4.** Đẩy mạnh xây dựng và hoàn thành hệ thống cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã, xem đây là khâu đột phá trong xây dựng nông thôn mới (*giao thông, điện, cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, nước sạch, trường học các cấp, trạm y tế xã, nhà văn hóa ấp*), nhất là đối với những xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và tăng hưởng thụ trực tiếp cho người dân. Phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

**5.** Tập trung đẩy nhanh thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp ở mỗi địa phương gắn với phát triển ngành nghề, thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021 - 2025 (*Chương trình OCOP*), gắn với xây dựng thương hiệu, phát triển sản phẩm có lợi thế ở mỗi địa phương theo chuỗi giá trị, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiêu thụ sản phẩm; phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh (*nông nghiệp ứng dụng công nghệ 4.0*), nông nghiệp hữu cơ gắn với kết nối thị trường tiêu thụ; đổi mới phương thức thực hiện và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo hướng “*gắn đào tạo nghề với triển khai các mô hình, dự án phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị*”. Tập trung triển khai các cơ chế, chính sách và giải pháp để phát triển công nghiệp chế biến nhằm nâng cao giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh của các loại nông sản. Chú trọng phát triển thương mại dịch vụ nông thôn để nâng cao hiệu quả sản xuất, tạo điều kiện thuận lợi tiêu thụ nông sản.

**6.** Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, hạn, xâm nhập mặn. Tổ chức điều tra, đánh giá và quy hoạch phân bổ tài nguyên nước phục vụ quản lý, khai thác, sử dụng bền vững và hiệu quả; xây dựng, phát động cuộc vận động “toàn dân chung tay bảo vệ môi trường”, nâng cao ý thức cộng đồng trong bảo vệ môi trường, kiểm soát, quản lý chặt chẽ môi trường trong sản xuất kinh doanh, làng nghề...

Xử lý triệt để các cơ sở sản xuất kinh doanh, làng nghề gây ô nhiễm môi trường, không để phát sinh mới. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giảm thiểu rác thải nhựa, xã hội hóa công tác thu gom, xử lý chất thải; tăng cường hợp tác, liên kết để nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, phòng, chống và thích ứng với thiên tai, biến đổi khí hậu. Đồng thời, có cơ chế, chính sách, tạo nguồn lực cho việc giải quyết các vấn đề về môi trường nông thôn; từng bước đưa các cơ sở chăn nuôi lớn và các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp nông thôn vào khu tập trung, quy hoạch kiểm soát việc xử lý môi trường, hạn chế ô nhiễm. Tạo chuyển biến rõ nét về vệ sinh môi trường, cảnh quan nông thôn theo hướng xanh - sạch - đẹp.

**7.** Đẩy mạnh phát triển y tế, giáo dục - đào tạo, kiện toàn đội ngũ cán bộ y tế cả về số lượng, chất lượng. Phát triển hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng; kết hợp giữa y học cổ truyền và y học hiện đại trong khám và chữa bệnh. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm, quản lý y dược tư nhân. Triển khai có hiệu quả chương trình dân số và phát triển, chăm sóc sức khỏe sinh sản, bảo vệ sức khỏe bà mẹ và trẻ em, duy trì mức sinh hợp lý, nâng cao chất lượng dân số. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, bảo đảm trẻ em được hưởng các dịch vụ y tế và giáo dục có chất lượng, được bảo vệ, không phân biệt đối xử, không bị xâm hại; phòng chống bạo lực gia đình. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp liên ngành về thực hiện công tác gia đình, phòng chống bạo lực gia đình. Tiếp tục triển khai, thực hiện đổi mới nội dung, phương thức giáo dục và đào tạo; tăng cường giáo dục đạo đức, nhân cách, truyền thống cách mạng, kỹ năng sống và văn hóa ứng xử; đẩy mạnh phân luồng, tư vấn hướng nghiệp và định hướng nghề nghiệp; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức cho cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên. Tiếp tục sắp xếp các điểm trường gắn với đầu tư xây dựng trường, lớp, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo. Nâng cao chất lượng, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của địa phương.

**8.** Thực hiện các chính sách xã hội và an sinh xã hội; nâng cao chất lượng đào tạo nghề, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Thực hiện tốt các chính sách để người có công và thân nhân có mức sống từ trung bình khá trở lên so với địa bàn nơi cư trú; chăm sóc đối tượng bảo trợ xã hội. Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách về giảm nghèo; nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; tăng cường tuyên truyền, vận động mọi người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, hướng tới bảo hiểm y tế toàn dân.

**9.** Tăng cường lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, chương trình về đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm tình hình, phát huy tốt vai trò tự quản, sự tham gia của người dân đối với công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nông thôn. Xem xét giải quyết kịp thời các vụ khiếu kiện của nhân dân, không để gây ra những điểm nóng; đồng thời kiên quyết đấu tranh ngăn ngừa các hành vi tiêu cực, gây mất ổn định ở nông thôn. Chủ động đấu tranh phòng, chống có hiệu quả các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ và cứu nạn, cứu hộ; đẩy mạnh củng cố và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Chăm lo công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng vũ trang xã ngày càng trong sạch, vững mạnh, vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ; làm tốt vai trò tham mưu, đề xuất trong phối hợp thực hiện đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn theo yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

**10.** Tăng cường thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình hỗ trợ có mục tiêu và chương trình, dự án khác trên địa bàn nông thôn; huy động tối đa nguồn lực của địa phương và các nguồn lực hợp pháp khác ngoài ngân sách. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn tín dụng như: chính sách tín

dụng ưu đãi để phát triển sản xuất nông nghiệp và ngành nghề nông thôn; chính sách tín dụng hỗ trợ thiết hại để khôi phục sản xuất, kinh doanh do thiên tai, dịch bệnh; vận động người dân tiếp tục tham gia đóng góp xây dựng nông thôn mới theo nguyên tắc tự nguyện cho từng dự án.

#### **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Cấp ủy huyện, thành, thị xây dựng Nghị quyết ở cấp mình về xây dựng nông thôn mới; các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

**2.** Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh. Hàng năm, cân đối nguồn lực từ ngân sách tỉnh và các nguồn lực khác đảm bảo cho việc thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu của Chương trình xây dựng nông thôn mới. Phân công, phân cấp trách nhiệm cho từng cấp và các sở, ban, ngành trong việc tổ chức thực hiện theo nguyên tắc tăng cường, phân cấp, đề cao tinh thần trách nhiệm cho cơ sở. Chỉ đạo các ngành, các địa phương rà soát các chính sách hiện hành liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn để tiếp tục xúc tiến thực hiện hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp nhằm đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới. Làm tốt công tác thi đua - khen thưởng, kịp thời biểu dương các tổ chức, cá nhân có thành tích trong phong trào.

**3.** Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì biên soạn tài liệu tuyên truyền, phối hợp các ban, ngành liên quan xây dựng kế hoạch triển khai, quán triệt sâu, rộng Nghị quyết này trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân. Chỉ đạo các cơ quan báo, đài, các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên tuyên truyền, phổ biến rộng rãi kết quả thực hiện Nghị quyết.

**4.** Thường trực cấp ủy phân công cấp ủy phụ trách địa bàn, chỉ đạo xây dựng nông thôn mới. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết; định kỳ hàng quý, 06 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy để theo dõi, chỉ đạo.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Trung ương Đảng (HN, TP HCM),
- Các Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Các Ban đảng, Ban Cán sự đảng, Đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và đoàn thể tỉnh,
- Cấp ủy huyện và tương đương,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY**  
**BÍ THƯ**



**Nguyễn Văn Danh**